

**PHỤ LỤC SỐ 05**  
**APPENDIX 05**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**  
**Independence – Freedom - Happiness**

-----

TP.HCM, ngày 30 tháng 01 năm 2020  
*Ho Chi Minh City, 30<sup>th</sup> Jan, 2020*

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT**  
**REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTED COMPANY**  
**Năm 2019/For the year 2019**

Kính gửi/To: -Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/*The State Securities Commission*

-Sở Giao dịch chứng khoán/*Ho Chi Minh City Stock Exchange*

- Tên công ty niêm yết/*Name of listed company*: CÔNG TY CỔ PHẦN VĨNH HOÀN/*VINH HOAN CORPORATION*

- Địa chỉ trụ sở chính/*Address of head office*: Quốc lộ 30, phường 11, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam/*National Road No.30, Ward 11, Cao Lanh City, Dong Thap Province, Vietnam*

- Điện thoại/*Telephone*: (0277) 389 1166 Fax: (0277) 289 1062 Email: [info@vinhhoan.com](mailto:info@vinhhoan.com)

- Vốn điều lệ/*Charter Capital*: 1.833.769.560.000 đồng/*VND 1.833.769.560.000*

- Mã chứng khoán/*Securities code*: VHC/VHC

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/*Activities of the General Meeting of Shareholders***

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/*Information on meeting and resolutions/decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolution of the General Meeting of Shareholders adopted in the the form of written comments)*:

STT No	Số Nghị Quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	01/ĐHCĐ/NQ/19	26/04/2019 26 <sup>th</sup> Apr 2019	<p>Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019/<i>Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders 2019.</i></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thông qua báo cáo Ban điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh 2018./<i>To approve the Board of Management report 2018 business result.</i></li> <li>2. Thông qua báo cáo hoạt động HĐQT &amp; Kế hoạch kinh doanh 2019./<i>To approve the Board of Director (“BOD” report and 2019 business plan.</i></li> <li>3. Thông qua báo cáo tài chính hợp nhất 2018 đã kiểm toán./<i>To approve the 2019 audited financial reports.</i></li> <li>4. Thông qua báo cáo Ban Kiểm Soát 2018./<i>To approve the 2018 supervisory Board (“SB”) reports.</i></li> <li>5. Thông qua các tờ trình miễn nhiệm và bầu cử bổ sung thành viên 2017-2021./<i>To approve the proposal of the election and the number of the BOD and SB’s member for the office term 2017-2021.</i></li> <li>6. Phân phối lợi nhuận năm tài chính 2018./<i>FY2018 profit distribution.</i></li> <li>7. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm tài chính 2019./<i>FY2019 profit distribution scheme.</i></li> <li>8. Thông qua thù lao HĐQT &amp; BKS năm 2019./<i>To approve the proposal of BOD and SB’s 2019 remuneration package.</i></li> <li>9. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2019./<i>To engage the independent auditor for FY2019</i></li> <li>10. Bầu cử bổ sung một (01) thành viên ban kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2021./<i>To elect the additional 01 member of the SB (office term 2017-2021).</i></li> </ol>

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2019)./Board of Directors Report (Y2019)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):/Information about the members of the Board of Directors:

Stt NO	Thành viên HĐQT BoM'S members	Chức vụ/Position	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT <i>Day becoming/no longer member of the BoM</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Perc entage</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reason for absence</i>
1	Bà ( <i>Madam</i> ) Trương Thị Lệ Khanh	Chủ tịch HĐQT <i>Chair of the Board</i>	17/04/2007	7/7	100%	
2	Bà ( <i>Ms</i> ) Nguyễn Ngô Vi Tâm	Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>	17/04/2007	7/7	100%	
3	Bà ( <i>Ms</i> ) Trương Tuyết Hoa	Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>	08/05/2015	7/7	100%	
4	Bà ( <i>Ms</i> ) Nguyễn Thị Kim Đào	Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>	03/10/2016	7/7	100%	
5	Ông ( <i>Mr</i> ) Võ Phú Đức	Thành viên HĐQT <i>Board Member</i>	09/05/2012	7/7	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám Đốc/Supervision by the BOD over the Board of Management.
- Giao các chỉ tiêu hoạt động 2019 cho Ban Giám Đốc & kiểm tra, giám sát định kỳ/*Set targets for 2019 operation for Board of Management; conducted regular review and checks.*
  - Yêu cầu Tổng Giám đốc đáp ứng các yêu cầu của HĐQT/*Require the CEO to meet the strategic request of the Board.*
  - Xem xét & đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh 2018 (đã kiểm toán)/*Reviewed and evaluated audited business result of 2018.*
  - Xem xét, đánh giá các hoạt động liên quan nguồn vốn tín dụng, bảo lãnh và phân phối nguồn tài chính phục vụ hoạt động kinh doanh./*Review and evaluate activities related to credit capital, guarantee and distribution of financial resources for business activities.*
  - Xem xét & đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh Quý I/2019 quý II/2019/*Reviewed and evaluated business operations of Quarter 1/2019 + Q2/2019.*

- Xem xét & đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh quý III/2019, quý IV/2019/ *Reviewed and evaluated business operations of Quarter 3/2019, quarter 4/2019.*
- Lập kế hoạch kinh doanh cho năm 2020 và các năm tiếp theo/*Business plan for year 2020.*
- 3. Hoạt động các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/*Activities of the Board of Directors' committees*

Các tiểu ban trực thuộc HĐQT thực hiện các công việc theo phân công của HĐQT và quy chế hoạt động của tiểu ban (nếu có). Sau đây là các công việc chính của các tiểu ban thực hiện trong kỳ báo cáo/*The sub-committees executed tasks as assigned by the Board of Director and as per the sub-board's protocol (if any). The following include the main activities of the sub-boards during the reporting period:*

3.1. Tiểu ban Mua hàng/*Sub-committee of Purchasing:*

- Đưa ra chính sách giá nguyên liệu & gia công và gia thức ăn/*Proposed raw material pricing policy and fish pricing policy;*
- Phê duyệt giá nguyên liệu mua ngoài tại từng thời điểm/*Approved commercial pricing from time to time.*

3.2. Tiểu ban Nhân sự - Chính sách – Lương thưởng.

- Hỗ trợ đề xuất giao chỉ tiêu cho Tổng Giám đốc & Ban Giám đốc./*Supported in setting KPIs for the CEO and management team.*

3.3. Tiểu ban Cải tiến:

- Tháng 10/2019: Chương trình Cải tiến Đổi mới 2019-2020 được thực hiện với sự tham gia của gần 400 nhân sự gồm cán bộ quản lý, nhân viên văn phòng, nhân viên sản xuất và các nhân sự có liên quan. Chương trình giới thiệu Tiểu ban Cải tiến, từ đó đưa ra các kế hoạch hành động nhằm nâng cao tinh thần và hoạt động cải tiến trong nội bộ doanh nghiệp./*Oct-2019: Innovation Program 2019-2020 was implemented with the participation of nearly 400 employees including management, office employees, production employees and related personnel. The Program introduced Innovation Committee, which set action plans to enhance the spirit and improvement activities within the Company.*

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (2019)/*Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Y2019)*

STT	Ngày	Nội dung
1	25/02/2019	Nghị quyết thông qua phương án giải thể Vĩnh Hoàn 2. <i>Resolution adopting the dissolution plan of Vinh Hoan 2.</i>
2	23/04/2019	Nghị Quyết về việc thay đổi người được ủy quyền công bố thông tin <i>Resolution regarding the new authorized person for disclosure of the company's information.</i>
3	06/05/2019	Nghị quyết chia cổ tức năm 2018 bằng tiền, đợt 2. <i>Resolution regarding payment of 2018 cash dividend (2<sup>nd</sup>).</i>

4	07/06/2019	Nghị quyết về chuyển nhượng cổ phần tại công ty liên kết: Octogone Holding và Công ty TNHH Chế Biến Thực Phẩm Xuất Khẩu Vạn Đức Tiền Giang. <i>Resolution regarding transferring shares at Octogone Holdings Pte, Ltd &amp; Van Duc Tien Giang Food Export Co., Ltd.</i>
5	30/07/2019	Nghị quyết HĐQT về việc góp vốn bổ sung tại công ty TNHH SX Giống Cá Tra Vĩnh Hoàn <i>Adding Contributed Capital at Vinh Hoan Fish Hatchery Co. Ltd,</i>
6	18/09/2019	Nghị quyết HĐQT về Mua lại cổ phiếu công ty làm Cổ phiếu quỹ. <i>Resolution on the purchase of company's shares to be treasury shares</i>
7	29/11/2019	Nghị quyết HĐQT về Phương án chi trả cổ tức 2019 bằng cổ phiếu. <i>Resolution regarding "The plan to pay Dividends FY2019 by shares</i>

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2019)/Supervisory Board (Y2019)

#### 1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)/Information about members of Supportory Board.

Stt/No	Thành viên BKS/Member of Supervisory Board	Chức vụ/Position	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/Inception/termination from member of SB	Số buổi họp BKS tham dự/Number of attendance	Tỷ lệ tham dự họp/Percentage	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Bà (Ms) Nguyễn Thị Cẩm Vân	Trưởng BKS <i>Head of the Supervisory Board</i>	12/05/2018	7/7	100%	
2	Ông (Mr) Nguyễn Quang Vinh	Thành viên BKS <i>Member</i>	12/05/2018	7/7	100%	
3	Bà (Ms) Nguyễn Thị Thái Ly	Thành viên BKS <i>Member</i>	08/05/2015	2/7	29%	Bà Ly từ nhiệm ngày 09/04/2019/Ms Ly resigned on 09 <sup>th</sup> Apr 2019

4	Bà (Ms) Phan Thị Kim Hòa	Thành viên BKS <i>Member</i>	26/04/2019	5/7	71%	Bà Hòa bắt đầu tham gia BKS từ ngày 26/04/2019 <i>Ms Hòa commenced her work in the SB from 26<sup>th</sup> Apr 2019</i>
---	--------------------------------	------------------------------------	------------	-----	-----	--

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông./ *Supervisory activities of the Supervisory Board to the Board of Directors, Board of Management and Shareholders:*
- Theo dõi tiến độ thực hiện các kế hoạch đề ra trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên./ *Monitored implementation progress of the plans outlined in the Resolution of Annual General Meeting of Shareholders.*
  - Tham dự các cuộc họp hàng quý và đột xuất của Hội đồng quản trị để kịp thời nắm bắt các vấn đề phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh./ *Attended quarterly and irregular meetings of BOD to promptly grasp issues arisen in production and business processes;*
  - Lập kế hoạch và định hướng các hoạt động của bộ phận kiểm soát nội bộ./ *Planned and directed activities of Internal Audit Department;*
  - Xem xét các quy trình kiểm soát nội bộ của các phòng ban chủ chốt, đề xuất cải thiện các điểm yếu trong quy trình (nếu có)./ *Reviewed internal control procedures of key departments, and proposed for improvement (if any)*
  - Kiểm tra tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của các công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính tại công ty./ *Reviewed systematic manner, consistency and appropriateness of the activities relating to accounting, statistics and preparation of financial statements at the Company.*
  - Xem xét các Báo cáo, các vấn đề phát sinh của các công ty kiểm toán độc lập và rà soát các báo cáo tài chính quý, 6 tháng và cuối năm./ *Reviewed the reports and issues arisen by external audit companies and reviewed the quarterly, interim and annual financial statements.*
3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám Đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác./ *Coordination between the activities of Supervisory Board and the activities of Board of Directors, Board of Management and Management.*
- Góp ý với các vấn đề được đưa ra trong các buổi họp với HĐQT và Ban Giám Đốc./ *Commented on issues arisen in the meeting with Board of Directors and Board of Management;*
  - Góp ý với các vấn đề thiếu sót trong quy trình kiểm toán nội bộ tại các phòng ban./ *Commented on shortcomings in the internal control procedures of the departments.*
  - Góp ý hướng xử lý các vấn đề phát sinh trong báo cáo của kiểm toán độc lập./ *Commented on recommendations for issues arisen in the reports of the external auditor.*

Ban Kiểm soát phối hợp chặt chẽ và thường xuyên với HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong giám sát và nâng cao hiệu quả các hoạt động tại Công Ty./ *Supervisory Board coordinated closely and regularly with Board of Directors and Board of Management and Management in supervising and improving the efficiency of activities at the Company.*

Ban Kiểm soát đánh giá việc quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành đã thực hiện hiệu quả, cẩn trọng, và phù hợp với các chiến lược, mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra cũng như tuân thủ các quy định liên quan của pháp luật./*The Supervisory Board assessed management and execution activities of Board of Directors and Board of Management who had been implemented effectively and prudently by following the strategies and objectives set by the General Meeting of Shareholders as well as complied with relevant provisions of the Law.*

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)./Other activities of the Supervisory Board (if any).
  - Đào tạo nội bộ về các chính sách thuế, kế toán tài chính, lao động tiền lương./Trained internally about the policies of tax, financial accounting and labor and salary.
  - Hỗ trợ các phòng ban xây dựng và ban hành Quy chế Tài chính và cập nhật các quy trình hoạt động./Supported the departments in setting up and issuing Financial Regulations and updating their operation processes;
  - Phân tích, đánh giá hiệu quả kiểm soát chi phí bán hàng./Analyzed and evaluated effectiveness of the controls on selling expenses;
  - Phân tích, đánh giá hiệu quả kiểm soát giá thành nguyên liệu./Analyzed and evaluated effectiveness of the controls on raw material costs;
  - Phân tích, đánh giá hiệu quả kiểm soát định mức và giá thành sản xuất./Analyzed and evaluated effectiveness of the controls on production norm and production costs.
  - Kiểm soát quy trình tính lương và các khoản trợ cấp cho người lao động./Reviewed the controls on process of payroll calculation and allowances for employees.
  - Kiểm toán quy trình bán hàng và thanh toán./Reviewed the controls on sales process and customer payment process;;
  - Tham gia chứng kiến kiểm kê./Participated in year-end inventory counting observation;
  - Tư vấn cho hội đồng quản trị các tiêu chuẩn lựa chọn đơn vị kiểm toán; thông báo cho HĐQT các thủ tục trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông và thông qua đơn vị kiểm toán độc lập cho năm 2019 trong kỳ trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất./Advised Board of Directors on selection of external audit company; inform Board of Directors about submission procedures to General Meeting of Shareholders for their consideration and the approval for the external audit company for the fiscal year of 2019 at the latest General Meeting of Shareholders

#### **IV. Đào tạo về quản trị công ty./Training on corporate governance:**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty./Training course on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), the managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance.

- Tháng 01/2019, đào tạo quản trị rủi ro (ERM) cho toàn bộ thể cán bộ quản lý và công ty thành viên./Jan 2019, risk management training (ERM) for all managers and member companies.
- Tháng 02/2019, tập huấn, triển khai áp dụng các quy trình hoạt động tại các phòng ban./Feb 2019, training and application of operational processes in the departments.
- Tháng 03/2019, tập huấn về các công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông và các quy định mới về quản trị công ty cũng như các quy trình hoạt động mới được áp dụng./Training on the

*organization of the General Meeting of Shareholders and new regulations on corporate governance as well as newly applied operating procedures.*

- Tháng 09/2019: Chương trình Đào tạo Văn hóa Doanh nghiệp 2019 được thực hiện với sự tham gia của toàn thể cán bộ công nhân viên Công ty. Buổi Đào tạo giúp phổ biến một cách nhất quán cách thức cũng như thái độ, tác phong làm việc; từ đó nâng cao tính hiệu quả và tính chuyên nghiệp trong quá trình làm việc./Sep 2019, Organization Culture Training Program 2019 was implemented with the participation of all employees. The Training Program helped to consistently disseminate the manner as well as the attitude, working style; thereby, improving the efficiency and professionalism in their working.

**V. Danh sách về người có liên quan của Công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính sách Công ty./List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law and transactions of affiliated persons of the Company with the Company.**

1. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty./Change in the list of affiliated persons of the Company

Bổ sung bà Phan Thị Kim Hòa- Thành viên Ban Kiểm soát theo kết quả bầu cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2017-2021 tại Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019 ngày 26/04/2019 và bãi nhiệm Bà Nguyễn Thị Thái Ly - Thành Viên BKS đã từ nhiệm từ ngày 09/04/2019./Added Ms. Phan Thi Kim Hoa - Member of the Supervisory Board according to the election results of supplementing the Supervisory Board members for the office term 2017-2021 at the Resolution of the General Meeting of Shareholders in 2019 on April 26, 2019 and dismissing Ms. Nguyen Thi Thai Ly - Member of the Supervisory Board resigned from April 09, 2019.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ./Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal person and related person of internal person: không có/Not available

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát./Transactions between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power: Không có/Not available

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác./Transactions between the company and other objects: Không có/Not available

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Giám đốc (Tổng Giám Đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Ban Giám đốc (Tổng Giám Đốc) điều hành trong thời gian (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/Transaction between the company and the company that member of the Board of Management members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or member of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO): Không có/Not available.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, Thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám Đốc) điều hành là thành viên HĐQT điều hành./Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the



*Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Manement, Director (CEO): Không có/Not available*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám Đốc) điều hành./Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for member of Board of Management, member of the Supervisory Board, Director (CEO): Không có/Not available

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (năm 2019)./Transactions of internal person and related person of internal person (Y2019)**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ./List of internal persons and their affiliated persons.

Vui lòng xem Phụ lục 01 đính kèm theo Báo cáo này./Please view the Appendix No.1 attached to this report.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết./Transactions of internal persons and affiliated person on shares of the listed company.

Stt/ No	Người thực hiện giao dịch/Transaction executor	Quan hệ nội bộ/Relation ship with internal person	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ/Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ/ Number of shares owned at the beginning of the period		Lí do tăng/giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng..)/Reason for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward)
1	Công đoàn cơ sở Cty Cổ phần Vĩnh Hoàn	Tổ chức công đoàn	46,911	0.05%	29,622	0.02%	Giao dịch bán & được nhận cổ tức bằng cổ phiếu/Sales transaction & Divident by share

**VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không có/No thers issues**

**CHỦ TỊCH HĐQT/CHAIRWOMAN OF BOD**



**TRƯƠNG THỊ LỆ KHANH**

**PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ***Appendix No 1: List of internal persons and their affiliated persons*

STT/  No	Họ tên  Full name	Chức vụ tại công ty ( nếu có)  Position at the company (if available)	Địa chỉ liên hệ  Address	Thông tin CMND/ Hộ chiếu/ID card/Passport information			Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)  Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (**)  Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú (quan hệ với người nội bộ)  Note (Relationship with the internal person)
				Số/ No	Ngày cấp/Date of issue	Nơi cấp/Place of issue			
<b>I. Hội đồng quản trị và người có liên quan của các thành viên HĐQT./Board of Directors (BOD) and related person of BOD members:</b>									
<b>1</b>	<b>Bà (Mdm) TRƯƠNG THỊ LỆ KHANH</b>	<b>Chủ tịch HĐQT/Chairwoman of the BOD</b>				<b>79,150,284</b>	<b>43.16%</b>		
1.1	Lâm Thị Gét								
1.2	Trương Chí Phước					32,534	0.02%	Anh/Sibling	
1.3	Trương Lệ Quyên					25,350	0.01%	Chị/Sibling	
1.4	Lê Việt Tiên							Chồng/Spouse	
1.5	Lê Ngọc Tiên							Con/Child	
<b>2</b>	<b>Bà (Ms) NGUYỄN NGÔ VI TÂM</b>	<b>TV HĐQT/BoD member</b>				<b>216,698</b>	<b>0.12%</b>		





STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Địa chỉ liên hệ	Thông tin CMND/ Hộ chiếu			Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (**)	Ghi chú (quan hệ với người nội bộ)
				Số/No	Ngày cấp/Date of issue	Nơi cấp/Place of issue			
No	Full name	Position at the company (if available)	Address				Number of shares owned at the end of the period	Percentage of share ownership at the end of the period	Note (Relationship with the internal person)
5.5	Đào Trúc Hà								Con/Child
5.6	Đào Trúc Quỳnh								Con/Child
<b>II. Ban Giám Đốc và người có liên quan của các thành viên Ban Giám Đốc./Board of Management (BOM) and related persons of BOM members</b>									
1	Bà (Ms) NGUYỄN NGÔ VI TÂM	Tổng Giám đốc/General Director					216,698	0.12%	Bà Nguyễn Ngô Vi Tâm đồng thời là thành viên HĐQT/Ms Nguyen Ngo Vi Tam also acts as a member

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Địa chỉ liên hệ	Thông tin CMND/ Hộ chiếu			Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (**)	Ghi chú (quan hệ với người nội bộ)
No	Full name	Position at the company (if available)	Address	Số/ No	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Number of shares owned at the end of the period	Percentage of share ownership at the end of the period	Note (Relationship with the internal person)
2	<b>Ông (Mr.) HUỖNH ĐỨC TRUNG</b>	<b>Giám đốc thường trực/Permanent Director</b>					<b>29,936</b>	<b>0.02%</b>	
2.1	Võ Thị Thùy Vân								Vợ/Spouse
2.2	Huỳnh Châu Nhật Minh								Con/Child
2.3	Huỳnh Châu Nhật Anh								Con/Child
2.4	Huỳnh Đức Tâm								Anh/Sibling
2.5	Huỳnh Châu Thúy								Em/Sibling
2.6	Huỳnh Đức Thiện								Em/Sibling
2.7	Huỳnh Châu Thùy								Em/Sibling
3	<b>Bà (Ms) NGUYỄN THỊ KIM ĐÀO</b>	<b>Giám đốc tài chính/Chief of Financial Officer</b>					<b>161,406</b>	<b>0.09%</b>	<b>Bà Nguyễn Thị Kim Đào đồng thời là thành viên HĐQT/Ms Dao also acts as a BoD member</b>

















**PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ/***Appendix No 1: List of internal persons and their affiliated persons*

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Địa chỉ liên hệ	Thông tin CMND/ Hộ chiếu			Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (**)	Ghi chú (quan hệ với người nội bộ)
No	Full name	Position at the company (if available)	Address	Số/ No	Ngày cấp/ Date of issue	Nơi cấp/ Place of issue	Number of shares owned at the end of the period	Percentage of share ownership at the end of the period	Note (Relationship with the internal person)
<b>V. Người đại diện pháp luật và người có liên quan của người đại diện theo pháp luật./Legal representative and their relater person</b>									
1	Bà (Mdm)TRƯƠNG THỊ LỆ KHANH	Người đại diện theo pháp luật/ <i>Legal representative</i>					79,150,284	43.16%	Bà Trương Thị Lệ Khanh đồng thời là Chủ tịch HĐQT/Mdm Truong Thi Le Khanh also acts as Chairwoman of the BOD
<b>VI. Người được ủy quyền công bố thông tin./The authorized person to disclose information and their related persons:</b>									
1	Bà (Ms) PHAN THỊ KIỀU OANH	Người được ủy quyền công bố thông tin từ 01/05/2019/ <i>The authorized person to disclose information since 01 May, 2019</i>					0	0,00%	
1.1	Phan Văn Bạch						0		Cha/Father

STT	Họ tên	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Địa chỉ liên hệ	Thông tin CMND/ Hộ chiếu			Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (**)	Ghi chú (quan hệ với người nội bộ)
				Số/No	Ngày cấp/Date of issue	Nơi cấp/Place of issue			
No	Full name	Position at the company (if available)	Address	Số/No	Ngày cấp/Date of issue	Nơi cấp/Place of issue	Number of shares owned at the end of the period	Percentage of share ownership at the end of the period	Note (Relationship with the internal person)
1.2	Mai Thị Bé Sáu						0		Me/Mother
1.3	Phan Thị Thúy Hằng						0		Chi/Sibling
1.4	Phan Thị Cẩm Vân						0		Chi/Sibling
1.5	Phan Phước Diễn						0		Em/Sibling

(\* ) và (\*\* ) Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ và Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ được ghi nhận theo ngày chốt danh sách cổ đông gần nhất (31/12/2019).

The number of shares owned at the end of the period and the share ownership at the end of the period are recorded according to the closing date of the nearest shareholder list (31/Dec/2019).